

# 1. Remember and match (Nhớ và nối)

school  
house  
guest  
yesterday  
teacher  
here  
kettle  
ice  
meeting  
office



người khách  
giáo viên  
trường học  
nhà  
hôm qua  
nước đá  
cuộc họp  
cơ quan, văn phòng  
cái ấm  
ở đây



## 2. Write down the meaning of the phrase (Viết nghĩa của cụm từ)

Cuộc sống ồn ào náo nhiệt của thành phố

### 3. Write the meanings of the following words in English (Viết nghĩa các từ bằng tiếng Anh)

gạt tàn thuốc

lớp học

dưới

tối hôm qua

sinh viên

tiêu

cơn mưa rào

bài tập về nhà

lộ

ngày mai



